

**Bản án số: 12/2018/HSST
Ngày 11-4- 2018.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Quốc Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. **Ông Nguyễn Phi Trường;**
2. **Bà Nguyễn Ngọc Sương.**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy – Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên
tòa: Ông Cao Nguyên Lộc – Kiểm sát viên.*

Ngày 11 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 13/03/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế A (Q), sinh năm 1995; HKTT: Tổ x, ấp L, xã H, huyện Long Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; chỗ ở: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hoá: 8/12; nghề nghiệp: Thợ hồ; con ông Nguyễn Văn T và bà Tạ Thị D; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 3.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 29/5/2017 (có mặt).

- *Bị hại:* Nguyễn Quốc T, SN 1994 (đã chết trong vụ án).

- *Đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1991 (chị ruột bị hại), trú tại: X, khu phố H, thị trấn L, huyện Long Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969; trú tại: Tổ M, ấp L, xã P, huyện Long Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 28/5/2017, sau khi uống rượu Nguyễn Thế A cùng nhóm bạn gồm Vũ Viết T, Nguyễn Minh P và Vũ Văn T rủ nhau đi tìm gái để mua dâm. Cả nhóm đi đến khu vực các quán cà phê tại ấp Hải Sơn, xã Phước Hưng, huyện Long Điền thì gặp anh Đặng Văn T (là bạn của A), T rủ nhóm của Anh vào quán cà phê “Kiều Linh” ngồi uống nước, trong lúc này có anh Phạm Văn C là chủ quán và anh Nguyễn Nam C bạn của T. Trong lúc ngồi uống nước, A hỏi tìm gái để mua dâm và được anh C chỉ qua phòng trọ “Thanh Sang” ở gần đó. Sau đó A cùng T, P, T cùng nhau đi qua phòng trọ “Thanh Sang”. Tại đây, A nói chuyện lớn tiếng gây ồn ào nên anh Nguyễn Quốc T từ bên phòng trọ đi ra nhắc nhở thì xảy ra

cãi vã với A, anh T liền rượt đuổi A chạy ra ngoài đường. Khi A đến trước quán cà phê “Kiều Vy” thuộc tổ 14, ấp Hải Sơn, xã Phước Hưng, huyện Long Điền thì thấy 01 khúc gỗ (dài khoảng 1,2m, đường kính 08cm) nên A nhặt lên và quay lại. Thấy anh T vẫn xông đến, A cầm khúc gỗ bằng hai tay đưa lên đập 01 cái từ trên xuống trúng vào đầu anh T làm anh T té ngã xuống đường nằm bất tỉnh. Khi A đập trúng đầu anh T thì khúc gỗ bị gãy, lúc này anh C vừa chạy đến để can ngăn và giật khúc gỗ trên tay A ném xuống đường. Thấy một chậu hoa ở gần đó A chạy đến đập bể chậu hoa mục đích lấy các mảnh vỡ đánh anh T tiếp nhưng được mọi người can ngăn. Anh T được người nhà đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong tại bệnh viện Chợ Rẫy vào lúc 19 giờ 40 phút cùng ngày, còn A sau đó đến Công an xã Phước Hưng đầu thú và khai nhận hành vi như đã nêu trên (Bút lục số:88-97).

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 524-17/KLGD-PY ngày 06/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

- Nguyễn Quốc T chết do chấn thương sọ não.

- Vật tác động gây nên vết thương và gây tử vong là vật tày tác động vào giữa đỉnh trán, lực tác động mạnh, chiều hướng tác động từ trên xuống dưới.

Trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn T là cha ruột của Nguyễn Thế A đã bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình anh Nguyễn Quốc T với tổng số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Thế A (BLĐT 26-27).

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-P2 ngày 07/03/2018, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Nguyễn Thế A về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố đã phát biểu quan điểm luận tội, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, theo đó đại diện Viện Kiểm sát đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội “Giết người”.

Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A từ 07 đến 09 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại của các đương sự tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã thỏa thuận với nhau mức bồi thường thiệt hại.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố

người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thế A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và công nhận cáo trạng truy tố đúng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng kết quả giám định và chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định vụ án như sau:

Do anh T nhắc nhở không tể nhị về việc bị cáo A nói to nên cả hai đã xảy ra cãi vã, anh T có đũa đánh bị cáo và bị cáo bỏ chạy ra ngoài đường. Khi chạy đến quán cà phê “Kiều Vy” thì bị cáo nhìn thấy khúc gỗ nên đã nhặt lên quay lại thì thấy anh T xông đến đánh nên đã cầm khúc gỗ nói trên đánh từ trên xuống dưới vào đầu anh T. Sau khi bị đánh anh T té ngã. Sau đó bị cáo còn đập vỡ bình hoa nhằm mục đích lấy mảnh vỡ đánh anh T tiếp nhưng được mọi người can ngăn nên dừng lại. Anh T được người nhà đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong tại bệnh viện.

[3] *Về tội danh và tình tiết định khung:* Giữa bị cáo và bị hại chỉ có mâu thuẫn nhỏ là bị cáo gây ồn ào trong đêm khuya, anh T nhắc nhở dẫn đến cãi vã. Anh T đòi đánh bị cáo, bị cáo bỏ chạy thì anh T vẫn đuổi đánh nên bị cáo đã dùng 01 khúc gỗ nhặt được trên đường chạy để quay lại đánh vào đầu khiến bị hại tử vong. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là mang tính bột phát, nghĩ rằng anh T sẽ cầm dao đâm mình nên đã cầm khúc gỗ tấn công anh T. Tuy bị cáo không có ý thức tước đoạt tính mạng của bị hại, nhưng buộc phải nhận thức được việc dùng khúc gỗ, cứng đánh mạnh vào đỉnh đầu bị hại là nơi hiểm yếu trên cơ thể thì có thể dẫn đến chết người và thực tế bị hại đã chết. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý gián tiếp và nguyên nhân xảy ra vụ án thì anh T cũng có một phần lỗi nhỏ. Vì vậy, bản luận tội của Viện kiểm sát đã quy kết Nguyễn Thế A đã phạm tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự là chính xác.

[4] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thế A là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của công dân là khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo A là người trực tiếp gây ra cái chết cho bị hại, gây đau thương, mất mát to lớn cho gia đình và thân nhân người bị hại mà không gì có thể bù đắp được. Đồng thời gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, phải xét xử bị cáo một mức án thật nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra.

[5] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

5.1 Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thế A tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ chi phí mai táng và tổn thất về tinh thần cho phía bị hại (điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự); bị cáo đã ra đầu thú tại công an xã Phước Hưng, đại diện bị hại có đơn bãi nại (khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự).

5.2 Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] *Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:*

Tại Phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu hỗ trợ thêm tiền tổn thất về tinh thần là 80.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thế A đồng ý với mức bồi thường thêm mà phía đại diện bị hại đưa ra. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là phù hợp với pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận

[7] *Về xử lý vật chứng:* Vật chứng thu giữ là công cụ, phương tiện gây án, hiện không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy.

[8] *Về án phí:*

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền 80.000.000đ là 4.000.000đ.

[9] *Về hình phạt bổ sung:* Không.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về trách nhiệm hình sự:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế A (Q) phạm tội “Giết người”

Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Nguyễn Thế A (Q) 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2017.

2. *Trách nhiệm bồi thường thiệt hại:* Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015:

Nguyễn Thế A (Q) hỗ trợ bồi thường tiếp tiền tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Thị Thu T số tiền là 80.000.000 đồng (tám mươi triệu).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không chịu thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất tính trên số tiền còn phải thi hành theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 khúc gỗ dài 80cm, đường kính 08cm; 01 khúc gỗ dài 40cm, đường kính 04cm; 01 khúc gỗ dài 40cm, đường kính 04cm.

(Vật chứng trên hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đang lưu giữ tại biên bản giao nhận vật chứng số 19/BB-CTHA ngày 07/3/2018)

4. *Về án phí:* Áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 4.000.000 đồng (Bốn triệu).

5. *Quyền kháng cáo:* Trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát ND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu: Văn phòng, Tòa Hình sự, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Quốc Việt